

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 01 trang)

Ngày thi thứ nhất: 26/9/2018
Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian phát đề)

Bài 1. (5 điểm)

Xét dãy số (a_n) xác định bởi $a_1 = 3, a_2 = 7$ và $a_{n+2} = 3a_{n+1} - a_n$ với $n = 1, 2, 3, \dots$

a) Chứng minh rằng $\frac{a_1^2}{7} + \frac{a_2^2}{7^2} + \dots + \frac{a_n^2}{7^n} < \frac{142}{3}, \forall n = 1, 2, 3, \dots$

b) Với mỗi $n \geq 1$, đặt $b_n = \frac{1}{a_1 a_2} + \frac{1}{a_2 a_3} + \dots + \frac{1}{a_n a_{n+1}}$.

Chứng minh rằng dãy số (b_n) có giới hạn hữu hạn khi $n \rightarrow +\infty$ và tìm giới hạn đó.

Bài 2. (5 điểm)

Cho đa thức bậc ba $P(x) = x^3 - 3x$.

a) Chứng minh rằng tồn tại các số thực a, b, c đôi một phân biệt sao cho

$$P(a) = b, P(b) = c, P(c) = a.$$

b) Giả sử tồn tại 3 bộ số thực (a_i, b_i, c_i) với $i = 1, 3$ gồm 9 số đôi một phân biệt sao cho $P(a_i) = b_i, P(b_i) = c_i, P(c_i) = a_i$ với $i = 1, 3$. Đặt $S_i = a_i + b_i + c_i$ với $i = 1, 3$.

Chứng minh rằng $S_1^2 + S_2^2 + S_3^2 \neq S_1 S_2 + S_2 S_3 + S_3 S_1$.

Bài 3. (5 điểm)

Cho AB là một dây cố định khác đường kính của đường tròn (O) cố định. Gọi M là trung điểm của cung nhỏ AB . Xét đường tròn (O') thay đổi tiếp xúc với đoạn thẳng AB và tiếp xúc trong với (O) tại một điểm thuộc cung lớn AB (O' khác phía với M so với đường thẳng AB). Các đường thẳng qua M vuông góc với $O'A, O'B$ cắt đoạn thẳng AB lần lượt tại các điểm C, D .

a) Chứng minh rằng $AB = 2CD$.

b) Gọi T là một điểm thuộc (O') sao cho $\widehat{ATB} = 90^\circ$. Giả sử tiếp tuyến của (O') tại T cắt đoạn thẳng AB tại N và đường thẳng MN cắt (O) tại K khác M . Vẽ đường tròn qua M, K và tiếp xúc ngoài với (O') tại S . Chứng minh rằng điểm S luôn di động trên một đường tròn cố định khi (O') thay đổi.

Bài 4. (5 điểm)

Trong mặt phẳng tọa độ vuông góc Oxy , hai điểm nguyên (hoành độ và tung độ là các số nguyên) A, B được gọi là “thân thiết” với nhau nếu A, B khác O và $-1 \leq \overrightarrow{OA} \cdot \overrightarrow{OB} \leq 1$ với O là gốc tọa độ.

a) Hỏi có tất cả bao nhiêu điểm nguyên $M(x, y)$ với $|x| \leq 19, |y| \leq 19$ thỏa mãn điểm M và điểm $N(3; 7)$ “thân thiết” với nhau?

b) Hỏi có nhiều nhất bao nhiêu điểm nguyên đôi một “thân thiết” với nhau?

— HẾT —

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 01 trang)

Bài 1. (5 điểm)

Cho hàm số $f: \mathbb{R} \rightarrow \mathbb{R}$ thỏa mãn

$$(f(x^3 + x))^2 \leq f(2x) + 2 \text{ và } (f(-2x))^3 \geq 3f(-x^3 - x) + 2 \text{ với mọi } x \in \mathbb{R}.$$

a) Chứng minh rằng $f(x)$ không phải là đơn ánh trên \mathbb{R} .

b) Chứng minh rằng $f(x) \geq -1$ với mọi $x \in \mathbb{R}$.

Bài 2. (5 điểm)

Cho tam giác ABC nhọn, không cân và nội tiếp (O) . Một đường tròn (J) thay đổi đi qua B, C và cắt các đoạn thẳng AB, AC lần lượt tại D, E . Trên đường thẳng BC lấy hai điểm phân biệt R, S sao cho $(DER), (DES)$ tiếp xúc với đường thẳng BC . Giả sử (ADE) cắt (O) tại M khác A . Gọi (O') là đường tròn ngoại tiếp tam giác RSM .

a) Chứng minh rằng đường tròn (O') đi qua trực tâm của tam giác ARS .

b) Chứng minh rằng điểm O' luôn di động trên một đường thẳng cố định khi (J) thay đổi.

Bài 3. (5 điểm)

Gọi S là tập hợp các bộ $(a_1, a_2, \dots, a_{164})$ là hoán vị của 164 số nguyên dương đầu tiên.

a) Có bao nhiêu hoán vị $(a_1, a_2, \dots, a_{164})$ thuộc S sao cho với mọi $i \in \{1, 2, \dots, 164\}$ ta luôn có $a_i \neq i$ và $a_i \equiv i \pmod{41}$?

b) Tồn tại hay không hoán vị $(a_1, a_2, \dots, a_{164})$ thuộc S sao cho với mọi $i \in \{1, 2, \dots, 164\}$ đều tồn tại các số nguyên $b_i \in \{0, 1, \dots, 40\}$ thỏa mãn $a_1 + a_2 + \dots + a_i \equiv b_i^2 \pmod{41}$?

Bài 4. (5 điểm)

Tại một hội nghị khoa học có 100 đại biểu tham dự. Người ta nhận thấy rằng không có 3 đại biểu nào đôi một quen nhau. Biết rằng tồn tại số nguyên dương n sao cho không có đại biểu nào quen quá n đại biểu khác và với mọi $k, 1 \leq k \leq n$ có ít nhất một đại biểu quen đúng k đại biểu khác. Hãy tìm giá trị lớn nhất của n .

— HẾT —